

Số: 10 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023

### KẾT LUẬN THANH TRA

#### **Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen – Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ**

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-TTr ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, ngày 23 tháng 02 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động tại Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen – Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

#### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

- Tên doanh nghiệp: Chi nhánh Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen – Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Loại hình doanh nghiệp: Chi nhánh Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700381324-095, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 19/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 16/5/2022.
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chủ yếu: sản xuất tôn mạ kẽm, mạ màu, mạ lạnh, cán nguội.
- Điện thoại giao dịch: 02543924790
- Trụ sở chính của doanh nghiệp: đường 1B, khu công nghiệp Phú Mỹ I, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Tài khoản giao dịch số 0500 6742 5577 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, phòng giao dịch Tân Thành, Chi nhánh tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Đã thành lập tổ chức Công đoàn cơ sở.
- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 627 người, trong đó số lao động nữ: 35 người.



## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

### 1. Các loại báo cáo định kỳ

- Đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng đầu năm và cả năm với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.
- Đã thực hiện báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

### 2. Tuyển dụng và đào tạo lao động

- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp tuyển mới 395 người.
- Hình thức và phương thức tuyển: doanh nghiệp đã xây dựng quy trình tuyển dụng và đăng thông tin tuyển dụng qua các trang thông tin điện tử TOPCV.vn, tuyencongnhan.com.vn, vieclam24h.vn, careerlink.vn và phỏng vấn trực tiếp người lao động ứng tuyển.
- Doanh nghiệp không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tiền hoặc tài sản khác của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động; không giữ bản chính giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ của người lao động.
- Đã xây dựng kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động.
- Đã lập sổ quản lý lao động bằng bản điện tử có đủ các thông tin về người lao động.
- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp không ký kết hợp đồng học nghề, tập nghề với người học nghề, tập nghề để làm việc cho doanh nghiệp.

### 3. Giao kết và thực hiện hợp đồng lao động

- Số người không thuộc đối tượng phải ký hợp đồng lao động: không người.
- Số người thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động: 588 người. Doanh nghiệp đã giao kết hợp đồng lao động đối với 588 người, cụ thể:
  - + Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 302 người;
  - + Hợp đồng lao động xác định thời hạn (từ đủ 03 tháng đến 36 tháng): 286 người.
- Số người chưa được giao kết hợp đồng lao động: 39 người (đang trong thời gian thử việc). Nội dung hợp đồng thử việc theo quy định.
- Doanh nghiệp không sử dụng người lao động thuê lại.
- Kiểm tra hợp đồng lao động của 10 người lao động, thấy nội dung hợp đồng lao động đã giao kết chưa thể hiện rõ quyền, nghĩa vụ của các bên giao kết, cụ thể: mục công việc phải làm ghi “đảm nhận những công việc khác theo nhu cầu kinh doanh của công ty và theo sự phân công công việc của người quản lý và/hoặc của Ban Tổng giám đốc”; mục trang bị bảo hộ ghi “theo quy định của

công ty”; mức bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ghi “mức đóng các loại bảo hiểm nêu trên của người lao động và người sử dụng lao động được tính theo tỷ lệ đóng bảo hiểm mà pháp luật hiện hành quy định”.

- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp không có lao động bị mất việc làm.

- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp có 433 lao động thôi việc. Doanh nghiệp đã trả trợ cấp thôi việc cho 94/94 người lao động đủ điều kiện hưởng với tổng số tiền là 183.120.515 đồng.

#### **4. Đối thoại tại doanh nghiệp và thỏa ước lao động tập thể**

- Ngày 08/12/2022, doanh nghiệp đã tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc theo quy định.

- Doanh nghiệp thực hiện các nội dung của thỏa ước lao động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen đã gửi Thỏa ước lao động tập thể đến Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bình Dương (*phiếu xác nhận ngày 13/01/2022 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Bình Dương*).

- Doanh nghiệp áp dụng quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen ban hành theo Quyết định số 06/QĐ/TGD/2022 ngày 06/01/2022 của Tổng giám đốc.

#### **5. Tiền lương và trả công lao động**

- Doanh nghiệp áp dụng mức lương tối thiểu là 5.008.000 đồng/người/tháng. Thu nhập của người lao động thấp nhất: 8.058.000 đồng/người/tháng, cao nhất: 53.023.000 đồng/người/tháng, bình quân: 11.396.000 đồng/người/tháng.

- Doanh nghiệp trả lương qua tài khoản ngân hàng và trả phí duy trì tài khoản.

- Doanh nghiệp trả lương theo thời gian (theo tháng) đối với lao động làm hành chính và theo sản phẩm đối với lao động trực tiếp làm việc tại xưởng sản xuất.

- Doanh nghiệp sử dụng thang lương, bảng lương, định mức lao động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen ban hành.

- Kiểm tra bảng chấm công, bảng lương tháng 12/2022, doanh nghiệp trả đủ tiền lương tháng, tiền lương làm thêm giờ và tiền lương làm việc vào ban đêm theo quy định.

- Đã trả tiền lương những ngày chưa nghỉ hàng năm hoặc ngày chưa nghỉ hết số ngày nghỉ hàng năm cho người lao động thôi việc theo quy định.

- Trong kỳ thanh tra, tại doanh nghiệp không phát sinh ngừng việc.

- Doanh nghiệp không khấu trừ lương của người lao động; không thực hiện xử lý kỷ luật người lao động bằng hình thức phạt tiền, trừ lương.

### **6. Thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi**

- Thời giờ làm việc trong điều kiện lao động, môi trường lao động bình thường: 8 giờ/ngày, 48 giờ/tuần (khởi văn phòng làm việc theo giờ hành chính, nghỉ ngày chủ nhật, bộ phận trực tiếp sản xuất làm 3 ca thay đổi).

- Kiểm tra bảng chấm công tháng 12/2022, doanh nghiệp huy động người lao động làm thêm không vượt quá số giờ quy định.

- Đã thực hiện các quy định về nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng có hưởng lương, nghỉ việc riêng không hưởng lương theo quy định.

- Số ngày nghỉ hàng năm đối với người lao động làm việc trong điều kiện lao động bình thường là 12 ngày, người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại và nguy hiểm là 14 ngày (chưa tính thâm niên).

- Đã quy định thời gian nghỉ giữa ca là 60 phút và 02 lần nghỉ ngắn trong ca làm việc (5 phút/lần).

### **7. Kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất**

- Người có thẩm quyền xử lý kỷ luật lao động: ông Nguyễn Minh Phúc - Giám đốc Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ, Chủ tịch Hội đồng khen thưởng – kỷ luật theo Quyết định số 47-QĐ/GĐ/2022 ngày 01/9/2022 của Giám đốc doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp sử dụng nội quy lao động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen đã đăng ký với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bình Dương. Tuy nhiên, doanh nghiệp chưa gửi nội quy lao động đang sử dụng đến Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp không xử lý kỷ luật lao động, bồi thường trách nhiệm vật chất.

### **8. Lao động đặc thù**

#### **8.1. Các quy định riêng đối với lao động nữ**

Doanh nghiệp có 35 lao động nữ; đã thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ, gồm:

- Lao động nữ nuôi con dưới 12 tháng tuổi được nghỉ 60 phút/ngày làm việc và được hưởng nguyên lương.

- Lao động nữ trong thời gian hành kinh được nghỉ 30 phút/ngày làm việc và được hưởng nguyên lương.

- Trong kỳ thanh tra, doanh nghiệp không sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với lao động nữ.

- Bố trí chỗ thay quần áo, buồng tắm và buồng vệ sinh riêng biệt cho lao động nữ.

- Đã thực hiện các chế độ cho lao động nữ mang thai được nghỉ để đi khám thai 05 lần, mỗi lần 01 ngày và được bố trí làm công việc phù hợp với sức khỏe.

- Đã thực hiện các chế độ cho lao động nữ nghỉ thai sản và đảm bảo việc làm cho lao động nữ sau khi nghỉ thai sản.

**8.2. Các quy định riêng đối với lao động chưa thành niên, lao động là người nước ngoài, lao động là người khuyết tật.**

Trong kỳ thanh tra, doanh nghiệp không sử dụng lao động chưa thành niên, lao động là người nước ngoài, lao động là người khuyết tật.

**8.3. Đối với người lao động cao tuổi**

- Doanh nghiệp đang sử dụng 01 người lao động cao tuổi là ông Nguyễn Văn Sẻ, sinh năm 1953 (đang hưởng chế độ hưu trí).

- Đã thực hiện chế độ giảm giờ làm đối với người lao động cao tuổi (làm việc không quá 7 giờ/ngày) và được bố trí việc làm phù hợp với sức khỏe.

**9. Khiếu nại, tranh chấp lao động**

Trong kỳ thanh tra, tại doanh nghiệp không phát sinh khiếu nại và tranh chấp về lao động.

**10. An toàn lao động, vệ sinh lao động**

- Đã thống kê đủ 293 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; không có lao động làm nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Đã thống kê đủ 461 người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Đã xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động đủ các nội dung theo quy định.

- Đã thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở gồm 10 người (Quyết định số 05/QĐ/GĐ/2023 ngày 01/02/2022 của Giám đốc doanh nghiệp).

- Đã thành lập mạng lưới an toàn, vệ sinh viên gồm 31 người (Quyết định số 143-18/QĐ/GĐ/2020 ngày 01/6/2020 của Giám đốc doanh nghiệp). Tuy nhiên, chưa ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; mạng lưới an toàn, vệ sinh viên chưa đủ số người (thiếu an toàn, vệ sinh viên tại xưởng cơ khí, gia công bao bì, tổ vận hành lò hơi).

- Đã bố trí 14 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, trong đó có 02 người chuyên trách.

- Đã ký hợp đồng với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bệnh viện ASIA Phú Mỹ, địa chỉ: tổ 1, khu phố Mỹ Tân, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để bảo đảm công tác y tế của doanh nghiệp.

- Tổng số các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động đang sử dụng: 318 máy, thiết bị (74 cầu trục, 13 xe nâng hàng, 1 xe nâng người, 47 palăng xích; 68 bình chịu áp lực, 76 hệ thống lạnh, 07 đường ống dẫn khí và 02 nồi hơi). Các máy, thiết bị đã được kiểm định và còn thời hạn.

- Đã xây dựng và ban hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc.

- Đã thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho toàn bộ người lao động và người tập nghề, thử việc theo quy định.

- Đã trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

- Đã thực hiện bồi dưỡng bằng hiện vật đủ mức quy định cho người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, có hại (bồi dưỡng bằng sữa tươi). Tuy nhiên, doanh nghiệp không tổ chức bồi dưỡng bằng hiện vật trong ca, ngày làm việc mà cấp sữa cho người lao động theo tháng, danh sách cấp phát có chữ ký của người lao động theo từng tháng.

- Tổng số vụ tai nạn lao động trong kỳ thanh tra: 41 vụ (làm 41 người bị thương, trong đó 35 người bị thương nhẹ và 06 người bị thương nặng); không có vụ tai nạn lao động chết người.

- Doanh nghiệp đã thành lập đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để điều tra 41 vụ tai nạn lao động. Tuy nhiên, biên bản điều tra tai nạn lao động không thể hiện rõ diễn biến vụ tai nạn lao động, nguyên nhân gây tai nạn lao động, thiệt hại do tai nạn lao động và chi phí đã thực hiện.

- Doanh nghiệp đã làm thủ tục giám định thương tật cho 05 người bị tai nạn lao động nặng và giải quyết chế độ theo quy định (01 người bị tai nạn lao động nặng đang trong thời gian điều trị).

- Đã thực hiện các chế độ đối với người bị tai nạn lao động.

- Tháng 12/2022, doanh nghiệp đã thực hiện quan trắc môi trường lao động theo quy định: đo 792 mẫu, trong đó có 643 mẫu đạt tiêu chuẩn vệ sinh lao động và 149 mẫu (40 mẫu nhiệt độ, 58 mẫu ánh sáng, 25 mẫu tiếng ồn chung và 26 mẫu tiếng ồn dải tần) không đạt tiêu chuẩn.

- Đã trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động.

- Đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động theo quy định, lao động nữ được khám chuyên khoa phụ sản; lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, lao động cao tuổi được khám sức khỏe 06 tháng một lần.

- Đã tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người làm việc trong môi trường lao động tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp và chưa phát hiện người lao động mắc bệnh nghề nghiệp.

- Sổ khám sức khỏe định kỳ chưa điền đầy đủ thông tin theo quy định: thiếu thông tin chung về người lao động, tiền sử bệnh tật.

### **11. Bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp**

- Số người thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: 587 người.

+ Số người đã tham gia: 587 người;

+ Số người chưa tham gia: 0 người.

- Tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là mức tiền lương ghi trong hợp đồng lao động; doanh nghiệp đã trích đóng đầy đủ tiền cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Những quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động đã được doanh nghiệp thực hiện**

1.1. Đã thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình thay đổi lao động 06 tháng đầu năm và cả năm với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

1.2. Đã thực hiện báo cáo định kỳ về công tác an toàn, vệ sinh lao động với cơ quan quản lý nhà nước về lao động địa phương.

1.3. Đã thực hiện phỏng vấn trực tiếp người lao động ứng tuyển; không thu phí tuyển dụng người lao động, không nhận tiền hoặc tài sản khác của người lao động để đảm bảo thực hiện hợp đồng lao động.

1.4. Đã lập sổ quản lý lao động bằng bản điện tử có đủ các thông tin phục vụ quản lý lao động.

1.5. Đã giao kết hợp đồng lao động đối với 100% người lao động thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động.

1.6. Đã trả trợ cấp thôi việc cho 94/94 người lao động đủ điều kiện hưởng với tổng số tiền là 183.120.515 đồng.

1.7. Đã tổ chức đối thoại định kỳ với người lao động tại nơi làm việc.

1.8. Đã thực hiện đúng thỏa ước lao động tập thể, quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc do Công ty mẹ là Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen ban hành.

1.9. Doanh nghiệp áp dụng mức lương tối thiểu không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định và đã trả đủ tiền lương cho người lao động.

1.10. Đã thực hiện quy định về ngày nghỉ hàng năm đối với người lao động tại doanh nghiệp.

1.11. Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp không có trường hợp người lao động bị xử lý kỷ luật lao động, bồi thường trách nhiệm vật chất; không phạt tiền, cắt lương thay việc xử lý kỷ luật lao động.

1.12. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp sử dụng 35 người lao động nữ, 01 người lao động cao tuổi. Doanh nghiệp đã thực hiện các quy định riêng đối với lao động nữ, người lao động cao tuổi.

1.13. Trong kỳ thanh tra, tại doanh nghiệp không phát sinh các vụ khiếu nại về lao động, tranh chấp lao động.

1.14. Đã thống kê đầy đủ 293 người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 461 người lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

1.15. Đã xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hàng năm đủ các nội dung theo quy định.

1.16. Đã thành lập Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động cơ sở.

1.17. Đã bố trí bộ phận làm công tác an toàn, vệ sinh lao động và hợp đồng với cơ sở y tế tại địa phương để đảm bảo công tác y tế tại doanh nghiệp theo quy định.

1.18. Đã thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định.

1.19. Đã xây dựng và ban hành nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị và tại nơi làm việc.

1.20. Đã thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho toàn bộ người lao động và người tập nghề, thử việc.

1.21. Đã trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

1.22. Đã thành lập đoàn điều tra tai nạn lao động cấp cơ sở để điều tra 41/41 vụ tai nạn lao động thuộc thẩm quyền. Doanh nghiệp đã thực hiện chế độ đối với người bị tai nạn lao động theo quy định.

1.23. Đã thực hiện quan trắc môi trường lao động theo quy định.

1.24. Đã trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế phục vụ ứng cứu, sơ cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn lao động.

1.25. Đã khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ người lao động theo quy định; lao động nữ được khám chuyên khoa phụ sản.

1.26. Đã thực hiện khám phát hiện nghề nghiệp cho người làm công việc tiếp xúc với các yếu tố có hại, nguy cơ gây bệnh nghề nghiệp.

1.27. Đã tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho 100% người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.



1.28. Đã trích đóng đủ tiền bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

## **2. Những quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Nội dung hợp đồng lao động đã giao kết với người lao động chưa thể hiện rõ quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại Điều 21 Bộ luật Lao động, Điều 3 Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội: mục công việc phải làm ghi “đảm nhận những công việc khác theo nhu cầu kinh doanh của công ty và theo sự phân công công việc của người quản lý và/hoặc của Ban Tổng giám đốc”; mục trang bị bảo hộ ghi “theo quy định của công ty”; mục bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ghi “mức đóng các loại bảo hiểm nêu trên của người lao động và người sử dụng lao động được tính theo tỷ lệ đóng bảo hiểm mà pháp luật hiện hành”.

2.2. Chưa gửi nội quy lao động đến cơ quan quản lý nhà nước về lao động tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nơi đặt nhà máy) theo quy định tại khoản 4 Điều 119 Bộ luật Lao động.

2.3. Chưa ban hành quy chế hoạt động của mạng lưới an toàn, vệ sinh viên; mạng lưới an toàn, vệ sinh viên chưa đảm bảo mỗi tổ sản xuất có 01 người theo quy định tại Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động (thiếu an toàn, vệ sinh viên tại xưởng cơ khí, gia công bao bì, tổ vận hành lò hơi).

2.4. Bồi dưỡng bằng hiện vật (sữa tươi) cho người lao động cấp theo tháng là không đúng nguyên tắc theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 24/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

2.5. Biên bản điều tra tai nạn lao động không thể hiện rõ diễn biến vụ tai nạn lao động, tình trạng thương tích của người bị nạn, nơi điều trị và biện pháp xử lý ban đầu, thiệt hại do tai nạn lao động và chi phí đã thực hiện, không đúng quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

2.6. Sổ khám sức khỏe định kỳ của người lao động chưa điền đầy đủ thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế (thiếu thông tin chung về người lao động, quá trình tiếp xúc nghề nghiệp, chữ ký người lao động và người lập hồ sơ).

**IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:**  
không.

## **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu doanh nghiệp khắc phục sai phạm nêu tại phần III Kết luận này như sau:

- Khắc phục ngay sai phạm số 2.4; sai phạm số 2.5 khắc phục khi phát sinh.

- Khắc phục các sai phạm, thiếu sót còn lại trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này và báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các kiến nghị (kèm các tài liệu chứng minh) về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Doanh nghiệp (đề t/h);
- Chánh thanh tra (đề b/c);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu TTr, Hồ sơ.

**KT.CHÁNH THANH TRA  
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



**Lê Hữu Long**

